

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 7-1 TATC
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Lê Thái Bảo - SĐT: 0906955785

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7966794960	Đặng Quỳnh Anh	6-1	7-1	15/11/2010	Nữ	Kinh	
2	7966794961	Phạm Thị Hà Anh	6-1	7-1	28/03/2010	Nữ	Kinh	
3	7966794962	Bùi Ngọc Bách	6-1	7-1	21/06/2010	Nam	Kinh	
4	7966794963	Vương Đình Bảo	6-1	7-1	03/07/2010	Nam	Kinh	
5	7966794964	Nguyễn Vũ Bảo Châu	6-1	7-1	18/09/2010	Nữ	Kinh	
6	7966794965	Đỗ Nhân Đạt	6-1	7-1	17/12/2010	Nam	Kinh	
7	7966794966	Nguyễn Ngọc Minh Hằng	6-1	7-1	15/05/2010	Nữ	Kinh	
8	7966794967	Vũ Duy Hiếu	6-1	7-1	10/08/2010	Nam	Kinh	
9	7966794968	Hồ Gia Huy	6-1	7-1	28/02/2010	Nam	Kinh	
10	7966794969	Trần Gia Huy	6-1	7-1	17/03/2010	Nam	Kinh	
11	7966794970	Khuru Vũ Anh Kha	6-1	7-1	15/05/2010	Nam	Kinh	
12	7966794971	Nguyễn Thành Khang	6-1	7-1	16/03/2010	Nam	Kinh	
13		Trương Nguyễn Mai Khôi	HS mới	7-1	10/12/2010	Nữ	Kinh	
14	7966794972	Trần Nguyễn Phương Khuê	6-1	7-1	27/01/2010	Nữ	Kinh	
15	7966794973	Lâm Nguyễn Thiên Kim	6-1	7-1	30/07/2010	Nữ	Kinh	
16	7966794974	Bùi Trúc Lam	6-1	7-1	10/01/2010	Nữ	Kinh	
17	7966794975	Võ Hà Linh	6-1	7-1	25/11/2010	Nữ	Kinh	
18	7966794976	Phan Hữu Như Mai	6-1	7-1	10/04/2010	Nữ	Kinh	
19	7966794978	Nguyễn Phạm Bảo Nam	6-1	7-1	18/06/2010	Nam	Kinh	
20	7966794979	Lại Hoàng Ngọc	6-1	7-1	30/03/2010	Nữ	Kinh	
21	7966794980	Nguyễn Vũ Bảo Ngọc	6-1	7-1	18/09/2010	Nữ	Kinh	
22	7966794981	Đinh Phú Nguyễn	6-1	7-1	15/06/2010	Nam	Kinh	
23	7966794982	Nguyễn Hoàng Quỳnh Như	6-1	7-1	28/09/2010	Nữ	Kinh	
24	7966794983	Hoàng Thị Kim Oanh	6-1	7-1	12/08/2010	Nữ	Kinh	
25	7966794985	Nguyễn Hồng Phú	6-1	7-1	23/07/2010	Nam	Kinh	
26	7966794986	Nguyễn Duy Phúc	6-1	7-1	09/01/2010	Nam	Kinh	
27	7966794987	Nguyễn Anh Quân	6-1	7-1	15/09/2010	Nam	Kinh	
28	7933015490	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	HS mới	7-1	03/01/2010	Nữ	Kinh	
29	7966794988	Hoàng Thiên Sơn	6-1	7-1	17/07/2010	Nam	Kinh	
30	7966794991	Nguyễn Anh Thư	6-1	7-1	22/09/2009	Nữ	Kinh	
31	7966794992	Nguyễn Ngọc Anh Thư	6-1	7-1	21/03/2010	Nữ	Kinh	
32	7966794993	Võ Anh Thy	6-1	7-1	02/08/2010	Nữ	Kinh	
33	7966794994	Nguyễn Ngọc Thanh Trâm	6-1	7-1	05/01/2010	Nữ	Kinh	
34	7966795203	Đặng Vũ Đức Trí	6-1	7-1	19/05/2010	Nam	Kinh	
35	7966794996	Mai Nhật Trường	6-1	7-1	05/10/2010	Nam	Kinh	
36	7966795199	Lê Cẩm Hoàng Vũ	6-1	7-1	27/11/2010	Nam	Kinh	
37	7966795000	Trần Phương Vy	6-1	7-1	24/01/2010	Nữ	Kinh	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 7-2 TATC**HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023****GVCN: Trịnh Ngọc Nhi - SĐT: 0772020812**

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7966795001	Bùi Phạm Thế Anh	6-2	7-2	05/04/2010	Nam	Kinh	
2		Nguyễn Nguyên Anh	HS mới	7-2	12/01/2010	Nam	Kinh	
3	7966795004	Trần Lan Anh	6-2	7-2	10/06/2010	Nữ	Kinh	
4	7966795005	Chu Hoàng Bách	6-2	7-2	16/12/2010	Nam	Kinh	
5	7966795006	Hoàng Bảo Châu	6-2	7-2	20/11/2010	Nữ	Kinh	
6	7966795007	Lê Hà Khánh Chi	6-2	7-2	02/01/2010	Nữ	Kinh	
7	7966795010	Võ Huỳnh Đình Danh	6-2	7-2	28/07/2010	Nam	Kinh	
8	7966795013	Nguyễn Trung Dũng	6-2	7-2	24/06/2010	Nam	Kinh	
9	7966795008	Nguyễn Linh Đan	6-2	7-2	22/02/2010	Nữ	Kinh	
10	7966795009	Trần Minh Đăng	6-2	7-2	13/12/2010	Nam	Kinh	
11	7966795011	Phạm Hồng Đức	6-2	7-2	25/02/2010	Nam	Kinh	
12	7966795014	Trương Đình Khánh Giang	6-2	7-2	24/11/2010	Nữ	Kinh	
13	7966795016	Đình Thúc Hào	6-2	7-2	21/03/2010	Nam	Kinh	
14	7966795015	Nguyễn Hồng Gia Hân	6-2	7-2	20/10/2010	Nữ	Kinh	
15	7966795017	Ngô Gia Huy	6-2	7-2	22/02/2010	Nam	Kinh	
16	7966795018	Tô Gia Huy	6-2	7-2	17/03/2010	Nam	Hoa	
17	7966795019	Trương Bảo Huy	6-2	7-2	21/11/2010	Nam	Kinh	
18	7966795020	Trần Tuấn Khang	6-2	7-2	05/04/2010	Nam	Kinh	
19	7966795021	Trần Quốc Khánh	6-2	7-2	13/01/2010	Nam	Kinh	
20	7966795022	Nguyễn Ngọc Trúc Lam	6-2	7-2	22/05/2010	Nữ	Kinh	
21	7966795026	Võ Hoàng Minh	6-2	7-2	15/04/2010	Nam	Kinh	
22	7966795027	Nguyễn Đình Sơn Nam	6-2	7-2	29/10/2010	Nam	Kinh	
23	7966795028	Đặng Bảo Ngọc	6-2	7-2	05/02/2010	Nữ	Kinh	
24	7966795029	Đình Bảo Ngọc	6-2	7-2	29/09/2010	Nữ	Kinh	
25	7966795030	Nguyễn Hà Bảo Ngọc	6-2	7-2	29/11/2010	Nữ	Kinh	
26	7966795032	Trần Quỳnh Như	6-2	7-2	09/06/2010	Nữ	Kinh	
27	7966795033	Diệp Gia Phát	6-2	7-2	27/04/2010	Nam	Kinh	
28	7966794984	Nông Nguyễn Cao Phong	6-2	7-2	15/04/2010	Nam	Tày	
29	7966795034	Nông Nguyễn Bảo Phước	6-2	7-2	15/04/2010	Nam	Tày	
30	7966795035	Lê Trương Trúc Quỳnh	6-2	7-2	23/09/2010	Nữ	Kinh	
31	7966795036	Nguyễn Ngọc Anh Thư	6-2	7-2	08/02/2010	Nữ	Kinh	
32	7966795037	Nguyễn Ngọc Minh Thư	6-2	7-2	03/02/2010	Nữ	Kinh	
33	7966795038	Phạm Hồ Anh Thư	6-2	7-2	12/10/2010	Nữ	Kinh	
34	7966795039	Nguyễn Mỹ Ngọc Tiên	6-2	7-2	28/01/2010	Nữ	Kinh	
35	7966795040	Đình Vĩnh Tùng	6-2	7-2	10/01/2010	Nam	Kinh	
36		Phạm Ngọc Cát Tường	HS mới	7-2	26/02/2010	Nữ	Kinh	
37	7966795041	Phạm Quốc Việt	6-2	7-2	30/03/2010	Nam	Kinh	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 7-3 BÁN TRÚ
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Đậu Nguyễn Lý Hoa - SĐT: 0919694271

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7966795042	Đào Khánh An	6-3	7-3	23/09/2010	Nữ	Kinh	
2	7966795043	Cao Nguyễn Lan Anh	6-3	7-3	24/03/2010	Nữ	Kinh	
3	7966795044	Mỹ Tấn Anh	6-3	7-3	16/06/2010	Nam	Kinh	
4	7966795045	Phạm Quỳnh Anh	6-3	7-3	28/09/2010	Nữ	Kinh	
5	7966795047	Nguyễn Kiều Trí Bảo	6-3	7-3	22/09/2010	Nam	Kinh	
6	7966795050	Lê Anh Duy	6-3	7-3	12/03/2010	Nam	Kinh	
7	7966795048	Nguyễn Đình Tấn Đạt	6-3	7-3	27/10/2010	Nam	Kinh	
8	7966795049	Trần Hồ Minh Đức	6-3	7-3	19/04/2010	Nam	Kinh	
9	7966795051	An Lâm Ngọc Hân	6-3	7-3	06/04/2010	Nữ	Kinh	
10	7966795052	Phạm Gia Huy	6-3	7-3	29/11/2010	Nam	Kinh	
11	7966795054	Nguyễn Khang Hy	6-3	7-3	28/10/2010	Nam	Kinh	
12		Nguyễn Thảo Minh Kha	HS mới	7-3	29/10/2010	Nữ	Kinh	
13	7966795166	Nguyễn Trần An Khang	6-6	7-3	18/04/2010	Nam	Kinh	
14	7966795055	Đỗ Đăng Khánh	6-3	7-3	09/05/2010	Nam	Kinh	
15	7966795056	Nguyễn Minh Khôi	6-3	7-3	30/09/2010	Nam	Kinh	
16	7966795057	Phan Anh Kiệt	6-3	7-3	24/03/2010	Nam	Kinh	
17	3618197159	Đinh Thị Thúy Kiều	HS mới	7-3	19/12/2010	Nữ	Kinh	
18	7966795058	Phạm Trần Khánh Linh	6-3	7-3	08/04/2010	Nữ	Kinh	
19	7966795059	Lê Gia Long	6-3	7-3	17/03/2010	Nam	Kinh	
20	7955800304	Lâm An Lộc	7-4	7-3	05/03/2009	Nam	Khơ-me	
21	7966795060	Trịnh Thanh Mẫn	6-3	7-3	05/07/2010	Nữ	Kinh	
22	7966795062	Nguyễn Hoàng Nam	6-3	7-3	22/06/2010	Nam	Kinh	
23	7966795196	Nguyễn Hoàng Phương Nam	6-3	7-3	26/07/2010	Nam	Kinh	
25	7966795065	Lê Nguyễn	6-3	7-3	23/11/2010	Nam	Kinh	
26	7966795066	Đặng Hoài Như	6-3	7-3	09/11/2010	Nữ	Kinh	
27	7966795067	Châu Gia Phát	6-3	7-3	25/06/2010	Nam	Kinh	
28	7966795068	Kiều Thiên Phúc	6-3	7-3	17/06/2010	Nam	Kinh	
30	7966795070	Trương Quốc Phương	6-3	7-3	02/05/2010	Nam	Kinh	
31	7966795071	Trần Lương Thanh Thảo	6-3	7-3	23/01/2010	Nữ	Kinh	
32	7966795074	Nguyễn Hiệp Thanh Trà	6-3	7-3	27/11/2010	Nữ	Kinh	
33	7966795076	Thái Ngọc Thanh Trúc	6-3	7-3	09/11/2010	Nữ	Kinh	
34	7966795077	Hoàng Bích Vân	6-3	7-3	19/05/2010	Nữ	Kinh	
35	7966795078	Nguyễn Ngọc Hải Yến	6-3	7-3	13/10/2010	Nữ	Kinh	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 7-4 BÁN TRÚ
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Nguyễn Ngọc Hoàng Yến - SĐT: 0974599591

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7966795079	Hoàng Vũ Thiên An	6-4	7-4	21/02/2010	Nam	Kinh	
2	7966795080	Cao Nguyễn Trâm Anh	6-4	7-4	24/03/2010	Nữ	Kinh	
3	7966795081	Nguyễn Thị Ngọc Anh	6-4	7-4	26/09/2010	Nữ	Kinh	
4	7966795082	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh	6-4	7-4	12/10/2010	Nữ	Kinh	
5	7966795083	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	6-4	7-4	26/09/2010	Nữ	Kinh	
6	7966795084	Nguyễn Phạm Gia Bảo	6-4	7-4	07/05/2010	Nam	Kinh	
7	7966795085	Trần Nguyễn Bích Chi	6-4	7-4	15/09/2010	Nữ	Kinh	
8	7966795088	Đỗ Bùi Minh Duy	6-4	7-4	25/11/2010	Nam	Kinh	
9	7966795086	Nguyễn Phước Quý Đôn	6-4	7-4	21/12/2010	Nam	Kinh	
10	7966795087	Nguyễn Tài Đức	6-4	7-4	01/03/2010	Nam	Kinh	
11	7966795089	Hùynh Bảo Hân	6-4	7-4	25/11/2010	Nam	Kinh	
12	7966795090	Đoàn Gia Huy	6-4	7-4	17/12/2010	Nam	Kinh	
13	7966795091	Phạm Gia Huy	6-4	7-4	16/10/2010	Nam	Kinh	
14	7966795092	La Huy Khánh	6-4	7-4	28/01/2010	Nam	Hoa	
15	7966795094	Nguyễn Tuấn Kiệt	6-4	7-4	17/11/2010	Nam	Kinh	
16	7966795095	Đồng Vỹ Linh	6-4	7-4	24/09/2010	Nữ	Kinh	
17	7966795096	Lưu Bảo Long	6-4	7-4	17/07/2010	Nam	Hoa	
18	7966795097	Phạm Minh	6-4	7-4	11/12/2010	Nam	Kinh	
19	7966795098	Lê Xuân Nghi	6-4	7-4	04/01/2010	Nữ	Kinh	
20	7966795099	Đỗ Linh Ngọc	6-4	7-4	29/09/2010	Nữ	Kinh	
22	7966795100	Trương Ngọc Quỳnh Như	6-4	7-4	26/05/2010	Nữ	Kinh	
23	7966795101	Nguyễn Thanh Anh Phát	6-4	7-4	26/08/2010	Nam	Kinh	
24	7966795102	Nguyễn Minh Phú	6-4	7-4	05/08/2010	Nam	Kinh	
25	7966795103	Trần Duy Thiên Phúc	6-4	7-4	05/07/2010	Nam	Kinh	
27	7959409366	Vũ Khắc Minh Quân	6-4	7-4	13/01/2009	Nam	Kinh	
28	7966795108	Dương Nguyễn Kim Thảo	6-4	7-4	14/09/2010	Nữ	Kinh	
29	7966795106	Lôi Phương Thắng	6-4	7-4	20/05/2010	Nam	Hoa	
30	7966795109	Mã Gia Thịnh	6-4	7-4	13/04/2010	Nam	Kinh	
31	7966795110	Trần Thị Minh Trâm	6-4	7-4	25/02/2010	Nữ	Kinh	
32	7966795111	Lê Thành Trọng	6-4	7-4	17/10/2010	Nam	Kinh	
33	7966795113	Nguyễn Minh Tuấn	6-4	7-4	16/03/2010	Nam	Kinh	
34	7966795193	Đặng Võ Quang Vinh	6-6	7-4	07/08/2010	Nam	Kinh	
35	7966795114	Phạm Nguyễn Tường Vinh	6-4	7-4	23/06/2010	Nam	Kinh	
36	7966795115	Nguyễn Ngọc Phương Vy	6-4	7-4	10/10/2010	Nữ	Kinh	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 7-5 BÁN TRÚ
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Lê Thị Minh Hằng - SĐT: 0983399335

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7966795116	Nguyễn Đỗ Mỹ Anh	6-5	7-5	07/01/2010	Nữ	Kinh	
2	7966795117	Nguyễn Phúc Bảo Anh	6-5	7-5	27/04/2010	Nam	Kinh	
3	7966795118	Phạm Lê Anh	6-5	7-5	23/06/2010	Nữ	Kinh	
4	7966795119	Ngô Hoàng Bảo	6-5	7-5	21/11/2010	Nam	Kinh	
5	7966795195	Nguyễn Phạm Gia Bảo	6-5	7-5	14/07/2010	Nam	Kinh	
6	7966795120	Vũ Thành Danh	6-5	7-5	17/07/2010	Nam	Kinh	
7	7966795156	Khúc Ái Duyên	6-6	7-5	23/05/2010	Nữ	Kinh	
8	7966795121	Lìng Diệu Đức	6-5	7-5	19/02/2010	Nam	Hoa	
9	7966795123	Nguyễn Ngọc Hân	6-5	7-5	22/10/2010	Nữ	Kinh	
10	7966795125	Mai Tuấn Huy	6-5	7-5	19/04/2010	Nam	Kinh	
11	7966795126	Nguyễn Đức Huy	6-5	7-5	05/07/2010	Nam	Kinh	
12	7966795127	Lê Song Ngọc Khánh	6-5	7-5	25/05/2010	Nữ	Kinh	
13	7966795128	Lê Đăng Khôi	6-5	7-5	08/01/2010	Nam	Kinh	
14	7966795129	Tô Chí Kiệt	6-5	7-5	12/03/2010	Nam	Kinh	
15	7966795130	Nguyễn Kiến Luân	6-5	7-5	15/05/2010	Nam	Kinh	
16	7966795131	Lê Thiên Minh	6-5	7-5	27/11/2010	Nam	Kinh	
17	7966795132	Đoàn Phúc Nguyên	6-5	7-5	18/03/2010	Nam	Kinh	
18	7966795133	Phùng Phạm Xuân Nhi	6-5	7-5	08/03/2010	Nữ	Kinh	
19	7966795136	Nguyễn Thiên Thành Phát	6-5	7-5	03/04/2010	Nam	Kinh	
20	7966795137	Trần Thành Phát	6-5	7-5	26/09/2010	Nam	Kinh	
21	7966795138	Nguyễn Minh Phúc	6-5	7-5	03/07/2010	Nam	Kinh	
22	7959409365	Phạm Đặng Phúc	7-6	7-5	22/04/2009	Nam	Kinh	
23	7966795139	Văn Hồng Phúc	6-5	7-5	17/12/2010	Nữ	Kinh	
24	7966795140	Phan Lê Phi Phụng	6-5	7-5	25/03/2010	Nữ	Kinh	
26	7966795141	Lâm Mạnh Quân	6-5	7-5	25/01/2010	Nam	Kinh	
27	7966795142	Đặng Gia Quốc	6-5	7-5	05/10/2010	Nam	Kinh	
28	7941417939	Vũ Ngọc Diễm Quỳnh	7-6	7-5	08/09/2009	Nữ	Kinh	
29	7966795143	Đặng Quang Thành	6-5	7-5	06/01/2010	Nam	Kinh	
30	7966795144	Quách Vũ Anh Thi	6-5	7-5	02/06/2010	Nữ	Kinh	
31	7966795145	Lê Gia Thịnh	6-5	7-5	01/07/2010	Nam	Kinh	
32	7966795146	Nguyễn Phúc Thịnh	6-5	7-5	23/06/2010	Nam	Kinh	
33	7966795147	Vũ Huỳnh Minh Thư	6-5	7-5	01/11/2010	Nữ	Kinh	
34	7966795148	Lê Bảo Trân	6-5	7-5	24/10/2010	Nữ	Kinh	
35	7966795149	Trần Nguyễn Nhất Trọng	6-5	7-5	02/05/2010	Nam	Kinh	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 7-6 2BUỔI
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Lê Văn Đồng - SĐT: 0938275620

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
2	7966795151	Nguyễn Hoàng Thanh An	6-6	7-6	20/01/2009	Nam	Kinh	
3	7966795153	Trần Ngọc Chiến	6-6	7-6	16/01/2009	Nam	Kinh	
4	7966795154	Tất Chí Dũng	6-6	7-6	29/11/2010	Nam	Kinh	
5	7966795155	Lê Hoàng Dương	6-6	7-6	04/06/2010	Nam	Kinh	
6	7966795157	Nguyễn Khánh Hà	6-6	7-6	06/08/2010	Nữ	Kinh	
7	7966795158	Phan Võ Sơn Hào	6-6	7-6	25/06/2010	Nữ	Kinh	
8	7966795159	Phạm Hoàn Hoa	6-6	7-6	03/07/2010	Nữ	Kinh	
9	7966795160	Đinh Quang Hưng	6-6	7-6	06/08/2010	Nam	Kinh	
10	7966795161	Nguyễn Vũ Hưng	6-6	7-6	18/12/2010	Nam	Kinh	
11	7966795163	Trần Gia Hy	6-6	7-6	03/09/2010	Nam	Kinh	
12	7966795164	Bùi Gia Khải	6-6	7-6	02/01/2010	Nam	Kinh	
13	7966795165	Nguyễn Minh Khang	6-6	7-6	30/03/2010	Nam	Kinh	
14	7941416967	Lê Trung Kiên	6-5	7-6	27/09/2009	Nam	Kinh	
15	7966795167	Trần Lê Quế Lâm	6-6	7-6	19/05/2010	Nữ	Kinh	
16	7966795168	Nguyễn Ngọc Phương Ly	6-6	7-6	18/12/2010	Nữ	Kinh	
17	7959409453	Hoàng Bảo Nam	6-6	7-6	03/09/2009	Nam	Kinh	
18	7966795170	Chung Bảo Ngân	6-6	7-6	06/07/2010	Nữ	Kinh	
19	7966795172	Cao Ngọc Uyển Nhi	6-6	7-6	24/10/2010	Nữ	Kinh	
20	7966795173	Trần Song Nhi	6-6	7-6	20/11/2010	Nữ	Kinh	
21	7966795135	Đặng Thịnh Phát	6-5	7-6	27/01/2010	Nam	Kinh	
22	7966795174	Trần Ngọc Phát	6-6	7-6	03/07/2010	Nam	Kinh	
23	7966795175	Nguyễn Lê Đại Phúc	6-6	7-6	25/06/2010	Nam	Kinh	
24	7940251981	Trương Minh Quân	7-9	7-6	26/10/2008	Nam	Kinh	
25	7941418194	Nguyễn Nhã Quỳnh	6-6	7-6	19/02/2009	Nữ	Kinh	
26	7966795176	Bùi Xuân Sang	6-6	7-6	15/12/2009	Nam	Kinh	
27	7966795179	Trần Quốc Thắng	6-6	7-6	03/09/2010	Nam	Kinh	
28	7966795180	Nguyễn Hoàng Thịnh	6-6	7-6	21/09/2010	Nam	Kinh	
29	7966795181	Nguyễn Thị Minh Thương	6-6	7-6	14/08/2010	Nữ	Kinh	
30	7966795182	Võ Quốc Toàn	6-6	7-6	06/02/2010	Nam	Kinh	
31	7966795183	Võ Tòng	6-6	7-6	03/08/2009	Nam	Kinh	
32	7966795186	Đặng Thùy Trang	6-6	7-6	14/08/2010	Nữ	Kinh	
33	7941418372	Nguyễn Trương Thùy Trang	6-5	7-6	22/10/2009	Nữ	Kinh	
34	7966795184	Trần Ngọc Trâm	6-6	7-6	12/01/2010	Nữ	Kinh	
35	7966795187	Tạ Minh Tri	6-6	7-6	25/02/2010	Nam	Kinh	
36	7966795188	Lê Quang Trí	6-6	7-6	20/12/2010	Nam	Kinh	
37	7966795189	Võ Trung Minh Trí	6-6	7-6	26/02/2010	Nam	Kinh	
38		Lê Thanh Trúc	HS mới	7-6	24/04/2009			
39	7966795190	Trần Thanh Trúc	6-6	7-6	22/07/2010	Nữ	Hoa	
40	7966795202	Nguyễn Minh Tú	6-6	7-6	10/05/2010	Nam	Kinh	